HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 54/2026/NQ-HĐND	*Quảng Ngãi, ngày 30 tháng 5 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
Quy định chế độ, chính sách đối với thành viên đội thể thao tham gia tập trung tập huấn, thi đấu trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 26/2018/QH14;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 349/2025/NĐ-CP của Chính phủ về việc Quy định chế độ, chính sách đối với thành viên đội thể thao tham gia tập trung tập huấn và thi đấu;

Căn cứ Thông tư số 117/2025/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ tổ chức các giải thi đấu thể thao tại Việt Nam;

Xét Tờ trình số 234/TTr-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định chế độ, chính sách đối với thành viên đội thể thao tham gia tập trung tập huấn, thi đấu trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết Quy định chế độ, chính sách đối với thành viên đội thể thao tham gia tập trung tập huấn, thi đấu trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chế độ, chính sách đối với thành viên đội thể thao tham gia tập trung tập huấn, thi đấu trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2. Đối tượng áp dụng

a) Thành viên đội thể thao gồm: Huấn luyện viên, vận động viên, nhân viên y tế (bác sỹ, kỹ thuật y) đội tuyển, đội tuyển trẻ, đội tuyển năng khiếu của tỉnh, đội tuyển thể thao các xã, phường, đặc khu và các sở, ngành trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đang hưởng lương hoặc không hưởng lương từ ngân sách nhà nước;

b) Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thực hiện các quy định tại Nghị quyết này.

3. Những nội dung khác không quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định tại Nghị định số 349/2025/NĐ-CP của Chính phủ về việc quy định chế độ, chính sách đối với thành viên đội thể thao tham gia tập trung tập huấn và thi đấu.

Điều 2. Tiền lương tập trung tập huấn, thi đấu

1. Huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển thể thao các xã, phường, đặc khu và các sở, ngành tỉnh Quảng Ngãi không hưởng lương từ ngân sách nhà nước được hưởng tiền lương theo ngày thực tế tập trung tập huấn, thi đấu như sau:

a) Huấn luyện viên đội tuyển thể thao các xã, phường, đặc khu và sở, ngành: 250.000 đồng/người/ngày;

b) Vận động viên đội tuyển thể thao các xã, phường, đặc khu và sở, ngành: 90.000 đồng/người/ngày.

2. Huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển thể thao các xã, phường, đặc khu và sở, ngành trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đang hưởng lương từ ngân sách nhà nước được hưởng khoản tiền bù chênh lệch trong trường hợp tiền lương đang hưởng (tính bình quân theo số ngày làm việc bình thường trong tháng) thấp hơn so với tiền lương quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Nhân viên y tế (bác sỹ, kỹ thuật y) đội tuyển thể thao các xã, phường, đặc khu và các sở, ngành trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi hưởng lương hoặc không hưởng lương từ ngân sách nhà nước được hưởng tiền lương theo ngày thực tế tập trung tập huấn, thi đấu như sau:

a) Nhân viên y tế không hưởng lương từ ngân sách nhà nước: Bác sỹ được chi trả tiền lương bằng tiền lương của huấn luyện viên đội tuyển thể thao các xã, phường, đặc khu và sở, ngành; kỹ thuật y được chi trả tiền lương bằng tiền lương của vận động viên đội tuyển thể thao các xã, phường, đặc khu và sở, ngành;

b) Nhân viên y tế đang hưởng lương từ ngân sách nhà nước: Được hưởng khoản tiền bù chênh lệch trong trường hợp tiền lương đang hưởng (tính bình quân theo số ngày làm việc bình thường trong tháng) thấp hơn so với tiền lương quy định tại điểm a khoản này.

Tiền lương tính bình quân theo số ngày làm việc bình thường được xác định bằng tiền lương của tháng trước liền kề trước khi nhân viên y tế được triệu tập chia cho 26 ngày.

4. Các đối tượng quy định tại các khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều này được hưởng tiền lương làm thêm giờ cho những ngày thực tế tập trung tập huấn, thi đấu vượt quá 26 ngày trong tháng. Việc chi trả tiền lương làm thêm thực hiện theo quy định của pháp luật về lao động hiện hành.

Điều 3. Chế độ dinh dưỡng đối với thành viên đội thể thao trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu

1. Thành viên đội thể thao các xã, phường, đặc khu và sở, ngành trong thời gian tập trung tập huấn trong nước theo quyết định của cấp có thẩm quyền được hưởng chế độ dinh dưỡng:160.000 đồng/người/ngày.

2. Thành viên đội thể thao các xã, phường, đặc khu và sở, ngành trong thời gian tập trung thi đấu tại các giải thể thao thành tích cao được hưởng chế độ dinh dưỡng: 240.000 đồng/người/ngày.

Điều 4. Chế độ đãi ngộ đặc thù dành cho vận động viên đạt thành tích xuất sắc

1. Vận động viên được cơ quan có thẩm quyền phong đẳng cấp vận động viên thể thao thành tích cao được hưởng mức hỗ trợ hàng tháng, như sau:

a) Kiện tướng quốc gia: 2.000.000 đồng/người/tháng;

b) Cấp I quốc gia: 1.000.000 đồng/người/tháng.

2. Thời gian hưởng chế độ: Các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này được hưởng chế độ không quá 12 tháng tính từ ngày cơ quan có thẩm quyền ban hành quyết định phong đẳng cấp vận động viên.

3. Ngoài chế độ đối với vận động viên tập huấn tại các đội tuyển quốc gia theo quyết định triệu tập của cơ quan có thẩm quyền theo quy định hiện hành, vận động viên được hỗ trợ hàng ngày như sau:

a) Tập huấn đội tuyển Quốc gia: 230.000 đồng/người/ngày;

b) Tập huấn đội tuyển trẻ Quốc gia: 135.000 đồng/người/ngày.

Điều 5. Mức thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên của tỉnh tham gia thi đấu lập thành tích tại các đại hội, giải thi đấu thể thao quốc tế

Được thưởng thêm bằng 40% mức thưởng theo quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5 Điều 17 và các khoản 1, 2, 4 Điều 18 Nghị định số 349/2025/NĐ-CP.

Điều 6. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí thực hiện Nghị quyết này. Nhiệm vụ thuộc cấp nào do ngân sách cấp đó đảm bảo kinh phí theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước và quy định của Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15.

2. Các nguồn tài chính hợp pháp khác.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản sửa, bổ sung hoặc thay thế đó.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 30 tháng 5 năm 2026.

2. Kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, các Nghị quyết, điều, khoản và nội dung sau hết hiệu lực:

a) Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 tháng 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao đang tập trung tập huấn và thi đấu của tỉnh Quảng Ngãi;

b) Nghị quyết số 25/2024/NQ-HĐND ngày 23 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Quy định mức thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên lập thành tích tại các giải thi đấu thể thao quốc tế, quốc gia và giải thi đấu thể thao cấp tỉnh.

c) Nội dung tại số thứ tự 3 của Phụ lục danh mục các nghị quyết quy phạm pháp luật quyết định áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi kèm theo Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 24 tháng 10 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về áp dụng các nghị quyết quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

d) Khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về áp dụng các nghị quyết quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi khóa XIV, Kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 30 tháng 05 năm 2026./.

CHỦ TỊCH

Đã ký

Nguyễn Đức Tuy